

Số: 1365 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 04 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 161/TTr-STC ngày 17/4/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý**

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (sau đây gọi là Quyết định số 213/QĐ-TTg) tại tỉnh Bình Định.

**2. Yêu cầu**

a) Phổ biến đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg đến các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công; đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời

gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi**

a) Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Định, gồm:

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

- Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng), gồm:

- + Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường thủy nội địa).
- + Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

b) Danh mục loại tài sản kiểm kê cụ thể theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg.

### **2. Đối tượng thực hiện kiểm kê**

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã

hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

### III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp huyện để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê trên địa bàn tỉnh Bình Định; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg.

4. Thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

### IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

a) Đơn vị thực hiện: các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tham mưu, trình ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp huyện; cụ thể:

a) Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, làm Trưởng ban, Sở Tài chính làm cơ quan thường trực để chỉ đạo, hướng dẫn việc kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30/4/2024.**

b) Ban chỉ đạo kiểm kê cấp huyện do lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Trưởng ban, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện làm cơ quan thường trực để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc kiểm kê tài sản công của cấp huyện, cấp xã.

- Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.
- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30/4/2024.**

3. Hướng dẫn các đối tượng kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

a) Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính, các cơ quan quản lý cấp trên (bao gồm cả cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp), Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Thời gian thực hiện: **Từ tháng 9-12/2024.**

4. Nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của đối tượng thực hiện kiểm kê (các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý, sử dụng tài sản), cụ thể:

a) Thành lập Tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Đề án và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 31/12/2024.**

b) Tổ chức thực hiện kiểm kê.

- Thời gian thực hiện: **Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/3/2025.**

c) Báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quan quản lý cấp trên (trong trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên).

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/4/2025.**

5. Nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của các cơ quan quản lý cấp trên (bao gồm cả cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp), cụ thể:

a) Đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới thực hiện kiểm kê.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới để báo cáo cho cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của từng loại tài sản.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30/4/2025.**

6. Nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của từng loại tài sản, cụ thể:

a) Giao cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của từng loại tài sản, cụ thể:

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định

tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước): Sở Tài chính.

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: Sở Giao thông vận tải.
- Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung); Sở Xây dựng (tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị).
- Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ: Sở Công Thương.
- Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp: Sở Công Thương (tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp).
- Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
- Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa: Sở Văn hóa và Thể thao.
- Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị: Sở Xây dựng.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Sở Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/5/2025.**

7. Tổng hợp chung kết quả kiểm kê của tỉnh Bình Định, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài chính.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/6/2025.**

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo, trong đó:

a) Ngân sách địa phương bảo đảm các nhiệm vụ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương thực hiện;

b) Trường hợp đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo không thuộc đối tượng sử dụng ngân sách nhà nước thì đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo thực hiện chi trả từ nguồn kinh phí hợp pháp của mình.

2. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ thực hiện Đề án sau khi dự toán ngân sách nhà nước được phê duyệt thì thực hiện bổ sung dự toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Trường hợp chưa được phê duyệt bổ sung dự toán thì được tạm ứng từ nguồn kinh phí được phép sử dụng của đơn vị để chi trả.

3. Đối với các nội dung chi phục vụ cho công tác kiểm kê đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định. Đối với các nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác căn cứ nội dung Quyết định số 213/QĐ-TTg và Kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

---